

Số: 01/2020/QĐST-VDS

Thuỷ Nguyên, ngày 22 tháng 4 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v xác định cha cho con chưa thành niên**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN THÀNH PHỐ H PHÒNG

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Lê Thị Sự.

***Thư ký phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TN.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TN tham gia phiên họp:*** Bà Vũ Thị Trang Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố H Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 165/2020/TLST-VDS, ngày 27 tháng 02 năm 2020 về việc: “ Yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2020/QĐST-VDS, ngày 27 tháng 3 năm 2002 và Quyết định hoãn phiên họp số:01/2020/QĐST-VDS, ngày 10 tháng 4 năm 2020 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Nguyễn Văn H; Nơi cư trú: Thôn T, xã KG, huyện TN, thành phố H Phòng; Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn Ươm và bà Lê Thị Ngoan; Nơi cư trú: Thôn T, xã KG, huyện TN, thành phố H Phòng; Vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các lời trình bày tiếp theo tại Tòa án nhân dân huyện TN anh Nguyễn Văn H (người có đơn yêu cầu) trình bày:

Anh và chị Không Thị Thu Nh có quen biết qua lại với nhau, sau đó phát sinh tình cảm yêu đương, năm 2016 anh H và chị Nh về chung sống với nhau như vợ chồng tại gia đình anh H và bố mẹ anh H là ông Nguyễn Văn Ươm và bà Lê Thị Ngoan nhưng không được gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và cũng không đến chính quyền địa phương nơi cư trú để làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống được khoảng thời gian là hơn một năm thì chị Nh mang thai, anh H và chị Nh vẫn chung sống hòa thuận, vào hồi 15 giờ 20 phút, ngày 04/02/2018 chị Nh sinh con tại Khoa sản-Bệnh viện đa khoa huyện TN, thành phố H Phòng và đã được Bệnh viện đa khoa huyện TN,

số con sinh là 01 con; giới tính của con: Nam; cân nặng: 3kg; dự định đặt con là: Nguyễn H Long, tại Giấy chứng sinh số 20, quyển số 39, ngày 04/02/2018 của Bệnh viện đa khoa huyện TN. Sau khi sinh con anh H và chị Nh vẫn không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, quá trình chung sống đến tháng 6/2019 chị Nh tự ý bỏ nhà đi từ đó không về và cũng không liên lạc gì với anh, anh H đã nhiều lần tìm cách liên lạc với chị Nh và gia đình chị Nh nhưng đều không có kết quả. Khi chị Nh đi đã để lại con nhỏ cho anh H và bố mẹ anh H chăm sóc từ đó đến nay, để làm thủ tục khai sinh cho con đi học anh Nguyễn Văn H đã làm thủ tục trung cầu giám định tại phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố H Phòng, tại bản kết luận giám định số 132/2019/GĐSH ngày 25 tháng 12 năm 2019 đã xác định con dự định đặt tên Nguyễn H Long là con đẻ của anh Nguyễn Văn H. Nay để đảm bảo quyền lợi cho con được làm giấy khai sinh và được đi học anh H yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết xác định anh Nguyễn Văn H là bố đẻ của con dự kiến đặt tên Nguyễn H Long.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Ươm và bà Lê Thị Ngoan vắng mặt tại phiên họp, song đã có lời khai tại Tòa án thống nhất trình bày:

Ông Ươm và bà Ngoan là bố mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn H, năm 2016 anh H có quan hệ tình cảm với chị Không Thị Thu Nh nên đã tự ý về nhà ông, bà chung sống với nhau như vợ chồng. Tuy nhiên quá trình chung sống kể từ đó đến nay hai bên gia đình cũng không gặp nhau và làm thủ tục tổ chức lễ cưới cho anh H và chị Nh theo phong tục địa phương, anh H và chị Nh cũng không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống đến năm 2017 chị Nh mang thai đến ngày 04/02/2018 chị Nh sinh con tại Khoa sản-Bệnh viện đa khoa huyện TN, thành phố H Phòng và đã được Bệnh viện đa khoa huyện TN, số con sinh là 01 con; giới tính của con: Nam; cân nặng: 3kg; anh H và chị Nh dự định đặt con là: Nguyễn H Long, tại Giấy chứng sinh số 20, quyển số 39, ngày 04/02/2018 của Bệnh viện đa khoa huyện TN. Sau khi sinh con anh H đón chị Nh và con về nhà sinh sống cùng vợ chồng ông, bà. Trong quá trình chung sống đến tháng 6/2019 vì lý do mâu thuẫn chị Nh tự ý bỏ nhà đi từ đó không về và cũng không liên lạc gì với anh H, anh H đã nhiều lần tìm cách liên lạc với chị Nh và gia đình chị Nh nhưng đều không có kết quả. Khi chị Nh đi đã để lại con nhỏ cho anh H và vợ chồng ông Ươm, bà Ngoan chăm sóc từ đó đến nay, để làm thủ tục khai sinh cho con đi học anh Nguyễn Văn H đã làm thủ tục trung cầu giám định tại phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố H Phòng, tại bản kết luận giám định số 132/2019/GĐSH ngày 25 tháng 12 năm 2019 đã xác định con dự định đặt tên Nguyễn H Long là con đẻ của anh Nguyễn Văn H. Nay để đảm bảo quyền lợi cho con được làm giấy khai sinh cho cháu được đi học vợ chồng ông, bà là ông bà nội của cháu Nguyễn H Long là người trực tiếp giúp đỡ anh H trong việc nuôi dưỡng,

chăm sóc cháu Long, đề nghị Tòa án xem xét giúp đỡ, giải quyết xác định anh Nguyễn Văn H là bố đẻ của con dự kiến đặt tên Nguyễn H Long.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TN phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết việc dân sự như sau: Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ việc từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm mở phiên họp giải quyết việc dân sự và đề nghị Tòa án căn cứ khoản 10, Điều 29, điểm a, khoản 1, Điều 92, Điều 93, Điều 361, Điều 363, Điều 366, Điều 367, Điều 369, Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật dân sự; Điều 88, Điều 89 và Điều 91 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 chấp nhận đơn yêu cầu của anh Nguyễn Văn H xác định cháu dự kiến đặt tên Nguyễn H Long, sinh ngày 04/02/2018; giới tính: Nam tại Giấy chứng sinh số 20, quyển số 39, ngày 04/02/2020 của Bệnh viện đa khoa huyện TN, thành phố H Phòng là con đẻ của anh Nguyễn Văn H; Về lệ phí Tòa án: Đề nghị xem xét miễn toàn bộ lệ phí cho anh Nguyễn Văn H theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp Tòa án nhân dân huyện TN nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Ươm và bà Lê Thị Ngoan vắng mặt, song có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Vì vậy căn cứ khoản 2, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt ông Nguyễn Văn Ươm và bà Lê Thị Ngoan.

[2]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết việc dân sự:

Đây là việc dân sự yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên được quy định tại khoản 10, Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên là anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn T, xã KG, huyện TN, thành phố H Phòng yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3]. Về nội dung yêu cầu giải quyết:

Xét, anh Nguyễn Văn H yêu cầu xác định anh là bố đẻ của cháu dự kiến đặt tên là: Nguyễn H Long, sinh ngày 04/02/2018 theo Giấy chứng sinh số 20, quyển số 39, ngày 04/02/2018, của Bệnh viện đa khoa huyện TN, thành phố H Phòng. Tài liệu, chứng cứ thể hiện: Tại văn bản số 108/CV-PC09 ngày 19 tháng 3 năm 2020 Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố H Phòng xác định như sau: Ngày 20/12/2019 anh Nguyễn Văn H có đơn yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố H Phòng giám định ADN để xác định quan hệ huyết thống bố - con, giữa anh Nguyễn Văn H và cháu dự kiến đặt tên là Nguyễn H Long, sinh ngày

04/02/2018 tại Bệnh viện đa khoa huyện TN, có Giấy chứng sinh số 20, quyển số 39, cấp ngày 04/02/2018, ghi tên mẹ đẻ: Không Thị Thu Nh, sinh năm 1999; nơi thường trú: Ngõ 01, Cầu Biêu, Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Tại Bản kết luận giám định số 132/2019/GĐSH, ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố H Phòng kết luận: Anh Nguyễn Văn H và cháu dự định đặt tên là Nguyễn H Long được lấy mẫu giám định có quan hệ huyết thống trực hệ bố - con (Độ tin cậy PI>99,99%). Đây là những tình tiết sự kiện rõ ràng mà mọi người đều biết và được Tòa án thừa nhận, vì vậy căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 92, Điều 93, Điều 361, Điều 363, Điều 366, Điều 367, Điều 369, Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật dân sự; Điều 88, Điều 89 và Điều 91 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu của anh Nguyễn Văn H.

[4].Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn H đề nghị xác định cha cho con chưa thành niên và có Đơn xin miễn nộp tiền lệ phí vì vậy căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 và Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, nên miễn toàn bộ lệ phí sơ thẩm cho anh Nguyễn Văn H.

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 10, Điều 29, điểm a, khoản 1, Điều 92, Điều 93, Điều 361, Điều 363, Điều 366, Điều 367, Điều 369, Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật dân sự; Điều 88, Điều 89 và Điều 91 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

- Anh Nguyễn Văn H là bố đẻ của cháu dự kiến đặt tên là: Nguyễn H Long, sinh ngày 04/02/2018; giới tính: Nam, theo Giấy chứng sinh số 20, quyển số 39, ngày 04/02/2018, của Bệnh viện đa khoa huyện TN, thành phố H Phòng.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Văn H được miễn toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

- Quyền kháng cáo: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

- Quyền kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

- Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND h. TN;
- Chi cục THA DS h. TN;
- UBND xã KG, huyện TN, thành phố H Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Lê Thị Sự**